

KHẢO SÁT ẪN DỤ Ý NIỆM CẤU TRÚC CỦA MÙA XUÂN TRONG THƠ TIẾNG ANH VÀ TIẾNG VIỆT

AN INVESTIGATION INTO THE CONCEPTUAL STRUCTURAL METAPHORS OF SPRING AS A SEASON IN ENGLISH AND VIETNAMESE POEMS

Bạch Thị Thanh Phương¹, Lưu Quý Khương²

¹Trường PTTH Lê Duẩn, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk; bachphuong78@gmail.com

²Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng; lqkhuong@cfl.udn.vn

Tóm tắt - Bàn về ý nghĩa của ẩn dụ đối với đời sống con người, Lakoff và Johnson (1980) cho rằng “Ẩn dụ thấm sâu vào đời sống thường nhật của chúng ta, đồng thời thấm sâu không chỉ vào ngôn ngữ, mà vào cả tư duy và hoạt động nữa”. Bài viết bước đầu khảo sát ẩn dụ ý niệm cấu trúc (conceptual structural metaphor) của mùa xuân trên cứ liệu 500 mẫu được rút ra từ 100 bài thơ tiếng Anh và 150 bài thơ tiếng Việt, đồng thời nêu ra sự giống và khác nhau của ẩn dụ này ở cả hai ngôn ngữ. Kết quả cho thấy, 9 ẩn dụ ý niệm cấu trúc của mùa xuân trong tiếng Anh và 12 ý niệm cấu trúc của mùa xuân trong tiếng Việt đã được tìm thấy. Hy vọng bài viết sẽ góp phần giúp người đọc và người học có cái nhìn mới về ẩn dụ ý niệm mùa xuân cũng như hiểu biết thêm về giá trị văn hóa thông qua ngôn ngữ thơ của hai cộng đồng ngôn ngữ Anh và Việt.

Từ khóa - ẩn dụ ý niệm cấu trúc; mùa xuân; thơ; miền nguồn; miền đích; ánh xạ.

1. Đặt vấn đề

Ẩn dụ là một hiện tượng ngôn ngữ được nghiên cứu tương đối sớm trong ngôn ngữ học. Hiểu theo quan niệm truyền thống, ẩn dụ là cách gọi tên sự vật hiện tượng này bằng tên gọi của một sự vật hiện tượng khác, giữa chúng có mối quan hệ tương đồng [1, tr.54]. Tuy nhiên, ẩn dụ không chỉ là phương thức diễn đạt ý nghĩa bằng ngôn ngữ, mà còn là một phương thức quan trọng để ý niệm hóa các phạm trù trừu tượng trong tư duy của con người [3]. Để hiểu được ý nghĩa trọn vẹn của một câu, một đoạn hoặc một bài thơ, người đọc phải giải mã (encode) ẩn dụ ý niệm do nhà thơ lập mã (code) dựa trên ý niệm ẩn dụ phổ quát (conventionalized metaphors). Vì thế, ẩn dụ đóng một vai trò vô cùng quan trọng trong thơ ca vốn được xem là một dạng ngôn ngữ bóng bẩy, cô đọng và đầy hàm súc. Xét các ví dụ sau:

- (1) Smell of Fresh blossoms
Sound of birds as they sing
Joy of life.. joy of being...
... *Joy of Spring*
(David Whalen – Joy of spring)
(Hương hoa tỏa khắp núi rừng
Rộn vang tiếng hót tung bừng ngày xuân
Niềm vui cuộc sống hân hoan
Và xuân cũng thế niềm vui ngập tràn.)
- (2) Xin chúc em những mùa xuân hạnh phúc
Có những con đường ngan ngát mùi hương.
(Phạm Quốc Ca – Mùa Xuân thứ nhất)

Abstract - “Metaphor is pervasive in everyday life, not just in language but in thought and action” (Lakoff and Johnson, 1980). Conceptual metaphor is the matter of thought and a cognitive device for humans to conceptualize abstract domains, understand these phenomena through the terms of the other ones. This paper was conducted to investigate the structural conceptual metaphors of *spring* as a season from 500 samples extracted from 100 English poems and 150 Vietnamese poems as well as to indicate some similarities and differences of conceptual metaphor of spring between poems in the two languages. From the results, 9 conceptual structural metaphors of *spring* in English and 12 conceptual structural metaphors of *xuan* in Vietnamese were found. Also, the paper expects to offer English and Vietnamese learners new insights into conceptual metaphor of spring as well as better understanding of cultural values of these two languages.

Key words - conceptual structural metaphor; spring; poems; source domain; target domain; mapping.

Ví dụ (1) và (2) chứa ẩn dụ ý niệm MÙA XUÂN LÀ NIỀM HẠNH PHÚC, trong đó NIỀM HẠNH PHÚC là ý niệm NGUỒN (source domain), còn MÙA XUÂN là ý niệm ĐÍCH (target domain). Hai ý niệm này vốn rất khác nhau, song qua phép ánh xạ (mapping) của ẩn dụ ý niệm cấu trúc, người ta có thể tư duy ý niệm MÙA XUÂN bằng những thuật ngữ của ý niệm NIỀM HẠNH PHÚC. Với mong muốn được tìm hiểu thêm các ý niệm nguồn của *mùa xuân* – một biểu tượng gần gũi không chỉ đối với người Việt Nam mà cả nhân loại, một hình ảnh với sức sống và vẻ đẹp mà từ bao đời nay đã trở thành nguồn cảm hứng vô tận của các thi nhân, bài này khảo sát các ẩn dụ ý niệm cấu trúc của *mùa xuân* trong thơ tiếng Anh và tiếng Việt nhằm giúp người đọc có thêm cái nhìn mới về mùa xuân trong thơ ca thông qua lăng kính của ngôn ngữ học tri nhận hiện đại.

2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

Trong tác phẩm “Metaphors We live by” [3], Lakoff và Johnson đã định nghĩa và bàn luận đặt nền móng cho ẩn dụ ý niệm. Kovecses [2] đã khảo sát nhiều ví dụ về ẩn dụ ý niệm thông qua những ý niệm miền nguồn và miền đích. Trần Văn Cơ [7] đã dịch và xem xét lại những vấn đề cơ bản của ẩn dụ ý niệm mà Lakoff và Johnson [3] đã khởi xướng. Nguyễn Lai [4] khảo sát một số mẫu ẩn dụ ý niệm trong thơ ca tiếng Việt. Nguyễn Thị Thanh Huyền [5] khảo sát ẩn dụ tri nhận với mô hình ẩn dụ cấu trúc trên cứ liệu ca từ Trịnh Công Sơn... Trong bài viết này, chúng tôi tiếp tục tìm hiểu thêm về ẩn dụ ý niệm thông qua việc khảo sát các ẩn dụ ý niệm cấu trúc của mùa xuân trong thơ tiếng Anh và tiếng Việt.

3. Một số khái niệm lý thuyết

3.1. Ẩn dụ ý niệm (conceptual metaphor)

Theo lý thuyết ngôn ngữ học tri nhận, ẩn dụ ý niệm là cơ chế chuyển nghĩa từ miền nguồn đến miền đích và được tạo ra trên quan điểm nhận thức. Trên cơ sở tri nhận những đặc điểm giống nhau của đối tượng, Lakoff và Johnson [3] cho rằng bản chất của ẩn dụ là sự ý niệm hóa và hiểu đối tượng này thông qua một đối tượng khác. Một ý niệm trừu tượng được hiểu thông qua một ý niệm ít trừu tượng hơn. Từ đó, có thể thấy rằng ẩn dụ ý niệm tiền giả định hai miền NGUỒN và ĐÍCH, trong đó miền NGUỒN có chức năng cung cấp tri thức mới, gán tri thức đó cho miền ĐÍCH thông qua các ánh xạ (mapping). Chúng ta hãy xem xét ẩn dụ “MÙA XUÂN LÀ SỰ ĐOÀN TỤ” sau:

- (3) People hustle back to their home towns
From places where they have worked year round
Thought of meeting with family members in mind
Spring festival is *a happy reunion time*.
(Han Me Hoo - Spring festival)
- (Cùng nắm tay ta trở về đất nước
Từ bao năm vất vả nơi xứ người
Ôi! giây phút xum vầy bao nhung nhớ
Mùa xuân là mùa đoàn tụ của ta)
- (4) Mùa xuân làng xóm yên bình
nhà nhà *xum họp* rung rinh tiếng chào
thương con chẳng biết làm sao
nhớ con mẹ sắm hoa đào hoa mai.
- (Mình Tuấn – Cảnh Mai Xuân)

Theo nguyên lý tri nhận đã nêu trên, phạm trù “mùa xuân” được hiểu thông qua lăng kính của một phạm trù khác ít trừu tượng hơn, nghĩa là chúng ta đã mượn cấu trúc (structure) của ý niệm “sự đoàn tụ” để ánh xạ và gán ghép cho cấu trúc của ý niệm “mùa xuân”. Bảng 1 dưới đây biểu thị cơ chế ánh xạ của ẩn dụ ý niệm “MÙA XUÂN LÀ SỰ ĐOÀN TỤ”

Bảng 1. Ánh xạ của ẩn dụ ý niệm
“MÙA XUÂN LÀ SỰ ĐOÀN TỤ”

	MÙA XUÂN	Được hiểu là	SỰ ĐOÀN TỤ
Khái niệm chuẩn	MÙA XUÂN	LÀ	SỰ ĐOÀN TỤ
Mẫu khái niệm chung	Ý niệm A	LÀ	Ý niệm B
Thuật ngữ	Ý niệm đích (trừu tượng)	Được hiểu là	Ý niệm nguồn (ít trừu tượng)

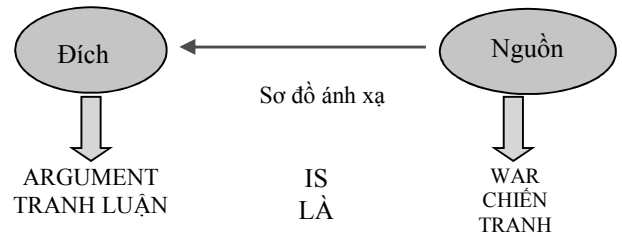
3.2. Phân loại ẩn dụ ý niệm

Theo Lakoff và Johnson [3], ẩn dụ ý niệm được chia thành 4 loại chính sau:

- Ẩn dụ ý niệm cấu trúc (structural conceptual metaphor) là những ẩn dụ tri nhận khi mà một ý niệm này được cấu trúc hóa về mặt ẩn dụ trong thuật ngữ của một ý niệm khác [9]. Ta hãy cùng xét ẩn dụ “ARGUMENT IS WAR/ TRANH LUẬN LÀ CHIẾN TRANH”

- (3) He *shot down* all of my argument [9, tr.99]
(Anh ta đã *phá tan* mọi luận cứ của tôi)

Ý niệm WAR ‘chiến tranh’ giúp chúng ta hiểu nghĩa của ý niệm ARGUMENT ‘tranh luận’ qua sơ đồ sau:



- Ẩn dụ định hướng (orientational conceptual metaphor): là một dạng khác của ẩn dụ ý niệm không cấu trúc hóa một ý niệm này trong thuật ngữ của một ý niệm khác, mà tổ chức cả một hệ thống ý niệm đối với một hệ thống khác [7, tr.113]. Ta gọi những ý niệm này là ẩn dụ định hướng bởi vì nhiều ẩn dụ liên quan đến phương hướng trong không gian. Ta cùng xét ví dụ và sơ đồ sau:

- (4) Tình tự với cõi lòng
Xuân sẽ về sớm đây
Vui lên đừng ái ngại
Ngày buồn sẽ phai pha.
(Huyền Băng – Có Phải Xuân Về)
- (5) Rời u sầu *rũ rượi*
Họ sẽ tới tìm đây
Nước mắt trào như tưới
Nức nở ôm ngàn thầy
(Tổ Hữu – Tình thương chiến tranh)

Từ ví dụ (4) (5) ta có ẩn dụ “HẠNH PHÚC HƯỚNG LÊN” “NỖI BUỒN HƯỚNG XUỐNG” với những cụm từ định hướng lên, xuống như *vui lên, rũ rượi*.

- Ẩn dụ bản thể (ontological conceptual metaphor): thực chất là việc nhận thức những trải nghiệm trừu tượng của con người qua các sự vật, chất liệu và vật chứa [2, tr.38]. Chẳng hạn, ví dụ dưới đây lạm phát được nhận thức như một vật thể.

- (6) Inflation *is lowering* our standard of living [9; tr.139]
(Lạm phát hạ thấp mức sống của chúng ta)
- (7) If there's much *more inflation*, we'll never survive
(Nếu lạm phát tăng, chúng ta sẽ không sống nổi)

- Ẩn dụ vật chứa (conduit conceptual metaphor): được hiểu là những thực thể vật lý bị hạn chế trong một không gian nhất định và tách biệt khỏi thế giới còn lại bởi bề mặt của nó [7]. Căn cứ vào khái niệm ta có thể nói:

- (8) The ship is *coming into* the view [9; tr.149]
(Con tàu lọt vào tầm mắt)
- (9) I *have* him *in sight*.
(Tôi có nó *trong* tầm nhìn)

Do chỗ không gian vật lý bị hạn chế (vật chứa), trường thị giác liên quan đến không gian vật lý hạn chế nên người ta có ẩn dụ ý niệm “VISUAL FIELDS ARE CONTAINERS/ TRƯỜNG THỊ GIÁC LÀ VẬT CHỨA”.

3.3. Định nghĩa ánh xạ, quan hệ ánh xạ và sơ đồ ánh xạ

Ánh xạ là một tập hợp các tương thích tồn tại giữa các yếu tố cấu thành ý niệm nguồn và ý niệm đích [8]. Do đó,

bản chất của quan hệ ánh xạ thể hiện ở chỗ ẩn dụ cấu trúc cho phép chúng ta tư duy ý niệm miền ĐÍCH bằng những thuật ngữ của ý niệm miền NGUỒN. Để biết khi nào ẩn dụ ý niệm hoạt động, chúng ta cần phải thiết lập sơ đồ ánh xạ cho cặp ý niệm NGUỒN – ĐÍCH. Chúng ta hãy xét ẩn dụ ý niệm *MÙA XUÂN LÀ CÂY CỎ*.

- (10) Love is in the air while
Spring *sprouts* a leak
Smiling faces all a glow
(Carolyn Sears – Spring In Bloom)

(tình như cơn gió thoảng
Mầm xuân *nảy* chồi tơ
tươi cười rạng rỡ đón bình minh lên)

- (11) A good day
A new flower
Spring is *in bloom*
bringing all things new
(Pamela Nikkole white – Spring)

(Một ngày nắng đẹp
bên cánh hoa tươi
xuân nở khắp nơi
gieo bao hạnh phúc)

- (12) Vịn cành tay với
Hái nụ tầm xuân
Chồi búp băng khuâng
Xuân *gieo* hạnh phúc !
(Nguyễn Tâm – Chồi xuân)

- (13) Tuổi xuân *chín đỏ*
mùa xuân *ngọt lành*
theo người lính trẻ
về từ núi xanh.
(Nguyễn Khoa Điềm – Đồng dao mùa xuân)

Ẩn dụ ý niệm cấu trúc MÙA XUÂN LÀ CÂY CỎ được thể hiện trong 4 đoạn thơ trên, những tri thức và hình ảnh về “mùa xuân” được cấu trúc hóa bởi những thuật ngữ “*cây cỏ*”, mùa xuân cũng đâm chồi nảy lộc, ra hoa kết trái giống như vòng đời của cây. Do đó, việc nhận dạng các miền đích thông qua các miền nguồn giúp cho người đọc giải mã ẩn dụ do các nhà thơ lập ra đồng thời người đọc phải có một trí tưởng tượng phong phú thì mới có thể cảm nhận sâu sắc ẩn dụ chứa trong nó. Từ đó, có thể thấy hình ảnh mùa xuân được ánh xạ bởi hình ảnh vòng đời của cây cỏ qua sơ đồ ánh xạ ẩn dụ MÙA XUÂN LÀ CÂY CỎ:

- Cây cỏ → mùa xuân;
Giai đoạn phát triển của cây cỏ → các giai đoạn của mùa xuân;
Gieo hạt, nảy mầm → thời kỳ đầu của mùa xuân;
Hoa thơm, trái chín ngọt → tiết trời đang độ giữa mùa xuân;
Lá vàng → cuối xuân.
Hãy xét thêm một số ví dụ khác:
(14) Mùa xuân cho đi nhiều thế
Còn lại gì cho mùa xuân!

- Nếu như chỉ có một mình
Chắc mùa xuân *buồn* lắm nhỉ?
(Xuân Quỳnh – Còn lại gì cho mùa xuân)
(15) Gió vẫn đợi giao mùa nơi vườn cũ
Sao lòng người *trống trải* lúc xuân sang
Tôi quơ lá nhóm bùng lên ngọn lửa
Đón giao thừa *lặng lẽ* một làn hương
(Phan Thụy Ngữ - Lặng lẽ trước mùa xuân)

Tâm trạng buồn khi vắng bóng người thương dường như bao trùm lên cả không khí vui tươi lúc tiết trời đang độ vào xuân. Lòng người trống trải cũng làm cho cảnh đẹp của mùa xuân vốn rực rỡ cũng âm đạm và buồn theo lòng người.

Tâm trạng đau đớn của người dân ở thập niên 30 của thế kỉ 20 khi đất nước trong cảnh mất nước, lầm than cũng được thể hiện và 4 câu thơ sau:

- (16) Xuân trong sáng, xuân thơm, xuân rồi rít
Nhưng xuân đâu tươi đẹp, *không xuân lòng?*
Ôi xuân nay chỉ là xuân lạnh chết
Trong buồn đau phần uất của công nông!
(Tố Hữu – Xuân lòng)

Mùa xuân là của thiên nhiên, xuân vẫn đẹp như đất trời vốn ban cho đất nước, nhưng lòng người dân mất nước thấy lòng không thể đẹp, không thể vui trong cảnh lầm than như Nguyễn Du đã nói “*Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ*”.

Từ ví dụ (14) (15) và (16) trên ta có ẩn dụ ý niệm *MÙA XUÂN LÀ NHỮNG CẢM XÚC BUỒN*. Ẩn dụ này cho phép ta hiểu rằng ý niệm nguồn NHỮNG CẢM XÚC BUỒN với những từ, ngữ như “*buồn, trống trải, lặng lẽ, lòng ngóng, không xuân lòng, sầu...*” được đem gán cho ý niệm đích MÙA XUÂN và MÙA XUÂN lúc này cũng có những nét đặc trưng trong đó.

Bên cạnh đó, vẻ đẹp lộng lẫy của “mùa xuân” cũng được khái niệm hóa qua miền nguồn “*ánh sáng – nguồn năng lượng*”. Các từ, ngữ liên quan đến ánh sáng như “*bùng sáng, ánh lên minh, chói lọi...*” được dùng để chỉ mùa xuân đã được tìm thấy trong thơ ở cả hai ngôn ngữ.

Thi sĩ đón chào mùa xuân trong một khu vườn tràn ngập hương sắc, trong trẻo mà thi vị. Sự vui tươi êm ái của mùa xuân cũng chính là sự vui tươi êm ái của lòng người. Qua đó, hình ảnh “mùa xuân” đã được các nhà thơ tô điểm bằng những gam màu rực rỡ và chính những gam màu đầy màu sắc ấy đã làm sáng bùng cả một không gian đất trời và hình ảnh đó được thể hiện qua ví dụ sau:

- (17) And let you enjoy the *light* that *shines*
And spread in life the happiness wine
For here comes the magical spring time
Where flows life's joyful rhyme.
(Dwayne Leon Rankin - The First Warm Day of the Year)
(Mùa xuân ấy làm lòng tôi bùng sáng
Đem nụ cười hạnh phúc đến bên ta
Mùa xuân ấy như một điều kì diệu
Là vần thơ chan chứa bao nghĩa tình.)
Và, sau những ngày con người phải sống trong cảnh

lầm than, trong nỗi đau chiến tranh, "xuân" đã trở về như một sức sống mãnh liệt được so sánh như là nguồn ánh sáng tỏa khắp mọi nơi, đem lại những điều tốt đẹp một cuộc sống ảm no cho mọi người.

- (18) Mùa xuân *sáng bừng* reo trong khi tiết,
Ánh lê minh chói lợi nạm sơn hà,
Ngươi đứng lên, làn mắt đắm phương xa,
Tim rung động, tay lần trang sử đẹp!...
(Hồ Zđénh – Hoa Xuân đất Việt)
- Đối với dân tộc Việt Nam, trong tâm thức số đông, Tết là sự đầm ấm sum họp, cho nên ngày tết cũng là lúc ta nhìn thấy rõ hơn hết những khoảng cách xa nhau. Vẫn biết chiều cuối năm người mẹ ngồi chờ những đứa con xa nhà là hình ảnh đã trở thành phổ biến đối với người Việt trong những cuộc trường chinh vì độc lập tự do cho dân tộc, vậy mà khi đọc những câu thơ sau, lòng vẫn da diết như lần đầu:
- (19) Xuân về những nhớ cùng thương
Trời ơi! *Muôn vạn dặm đường xa xôi!*
Chiều ba mươi hết năm rồi
Nhà tôi, riêng một mình tôi *vắng nhà*
(Nguyễn Bính - Xuân về nhớ cố hương)

4. Kết quả và bàn luận

4.1. Tóm tắt các ẩn dụ ý niệm cấu trúc của mùa xuân trong thơ tiếng Anh và tiếng Việt

Khảo sát thực hiện trên khối liệu nghiên cứu cho ẩn dụ ý niệm của mùa xuân được thể hiện qua nhiều khái niệm miền nguồn khác nhau. Bảng 1 dưới đây tóm tắt những ẩn dụ ý niệm cấu trúc của mùa xuân thường gặp thơ tiếng Anh và tiếng Việt cũng như tần số xuất hiện trong khối liệu.

Bảng 2. Tóm tắt ẩn dụ ý niệm cấu trúc của mùa xuân trong thơ tiếng Anh và tiếng Việt

Mùa xuân là...		Tiếng Anh		Tiếng Việt	
		Số lượng	%	Số lượng	%
1	niềm hạnh phúc	55	23,91	50	18,51
2	cây cỏ	27	11,73	26	9,6
3	cảm xúc buồn	0	0	18	6,7
4	ánh sáng	23	10	19	7,0
5	sự chuyển động	44	19,1	45	16,7
6	một vật thể	15	6,5	17	6,3
7	âm nhạc	16	7,0	0	0.0
8	con người	20	8,7	22	8,2
9	sự chia cắt	0	0	10	3,7
10	niềm hy vọng	24	10,45	24	8,9
11	cái lạnh	0	0.0	16	5,9
12	sự đoàn tụ	6	2,6	11	4,1
13	bệnh nhân	0	0.0	12	4,4
Tổng		230	100	270	100

4.2. Sự giống nhau và khác biệt giữa ẩn dụ ý niệm cấu trúc của mùa xuân trong thơ tiếng Anh và tiếng Việt

4.2.1. Giống nhau

Mùa xuân được ý niệm hóa như *niềm hạnh phúc, sự*

chuyển động được tìm thấy cả trong thơ tiếng Anh và tiếng Việt. Ẩn dụ MÙA XUÂN LÀ NIỀM HẠNH PHÚC chiếm tần số xuất hiện cao nhất trong khối liệu đã thu thập (chiếm 23,91% trong tiếng Anh và 18,51% trong tiếng Việt). Ẩn dụ MÙA XUÂN LÀ SỰ CHUYỂN ĐỘNG xếp vị thứ hai (chiếm 19% trong tiếng Anh và 16,7% trong tiếng Việt). Các ý niệm miền nguồn như NIỀM HẠNH PHÚC hay SỰ CHUYỂN ĐỘNG đều có điểm tương đồng trong cách sử dụng ở cả hai ngôn ngữ được thể hiện qua Bảng 2.

Bảng 3. Những điểm giống nhau của miền nguồn trong thơ ca tiếng Anh và tiếng Việt
NIỀM HẠNH PHÚC, SỰ CHUYỂN ĐỘNG

MÙA XUÂN LÀ NIỀM HẠNH PHÚC		MÙA XUÂN LÀ SỰ CHUYỂN ĐỘNG	
Anh	Việt	Anh	Việt
happy	hạnh phúc	to arrive, to come	đến
smile	cười	to go	đi
pleasure, joy, fun	niềm vui	to touch	khẽ
jolly	vui vẻ	to move	di chuyển
cheer	reo hò, chúc phúc	to leave	về
		to float	trôi

Dựa vào dữ liệu, chúng tôi thấy rằng cả người Phương Tây và người Việt đều ý niệm mùa xuân là niềm hạnh phúc, cây cỏ, ánh sáng, sự chuyển động, một vật thể, con người, niềm hy vọng và sự đoàn tụ.

4.2.2. Khác nhau

Trong tiếng Anh, mùa xuân được ví như là âm nhạc thông qua các cụm từ được ý niệm hóa cho miền đích mùa xuân như “*to sing, songs, symphony, tunes, do the dance..*” ẩn dụ này không được tìm thấy trong tiếng Việt.

Mùa xuân là bệnh nhân, là sự lạnh lẽo, là những cảm xúc buồn chỉ được tìm thấy trong tiếng Việt và không xuất hiện trong tiếng Anh.

Ẩn dụ ý niệm cấu trúc được tìm thấy trong tiếng Việt nhiều hơn trong tiếng Anh và đã được thể hiện rõ ở Bảng 1 với 12 ẩn dụ ý niệm cấu trúc trong tiếng Việt và 9 ẩn dụ ý niệm cấu trúc trong tiếng Anh.

Để lý giải cho sự giống nhau và khác nhau của ẩn dụ ý niệm cấu trúc mùa xuân trong tiếng Anh và tiếng Việt, người ta cần xem xét ẩn dụ ý niệm mùa xuân trên những yếu tố văn hóa như sau:

- Một số ẩn dụ ý niệm giống nhau ở hai ngôn ngữ là do người Việt và người bản ngữ tiếng Anh cùng có chung sự cảm nhận về mùa xuân: mùa xuân gắn với sự sinh sôi nảy nở sự phát triển của tạo vật, hầu hết người ta thường băng khuảng, rạo rực trước mùa xuân, tìm thấy ở mùa xuân cái sức sống mãnh liệt, căng tràn của cuộc sống.

- Yếu tố văn hóa đóng vai trò quan trọng và tạo ra sự khác biệt của ẩn dụ ý niệm mùa xuân trong hai ngôn ngữ. Sự khác biệt đó thể hiện và tồn tại dựa trên những trải nghiệm thực tế, kinh nghiệm bản thân và phong tục tập quán, nền văn hóa, sự tín ngưỡng và niềm tin ở mỗi dân tộc. Đối với người phương Tây, mùa xuân là mùa vạn vật đâm chồi nảy lộc, mùa của niềm tin, niềm hạnh phúc và hy vọng. Do đó, miền nguồn được tìm thấy trong thơ tiếng Anh đều là những miền nguồn thể hiện sự tươi vui, hạnh phúc như *niềm hạnh phúc, âm nhạc, ánh sáng con người, niềm hy*

vọng và sự đoàn tụ... Tuy nhiên đối với người Việt, mùa xuân còn rất quan trọng và đầy ý nghĩa. Có lẽ ai trong chúng ta đều biết rằng, Việt Nam là một đất nước trải qua nhiều đau thương và mất mát trong chiến tranh, cho nên mùa xuân được xem là dịp những người con xa quê mong ngóng được trở về sum họp, đoàn tụ trong không khí đầm ấm, yên vui bên gia đình, người thân. Vì thế ngoài những miền nguồn được tìm thấy giống như trong tiếng Anh, “*cảm xúc buồn, sự chia cắt, cái lạnh, bệnh nhân*” là những miền nguồn được tìm thấy nhiều trong tiếng Việt, nhưng không được tìm thấy trong tiếng Anh.

5. Kết luận

Tóm lại, trong bài này trên cơ sở lý thuyết ẩn dụ ý niệm của Lakoff and Johnson [3], 9 ẩn dụ ý niệm cấu trúc của mùa xuân trong tiếng Anh và 12 ẩn dụ ý niệm cấu trúc mùa xuân trong tiếng Việt đã được tìm thấy qua 100 bài thơ tiếng Anh và 150 bài thơ tiếng Việt. Sự trải nghiệm thực tế, niềm tin của cá nhân và đặc trưng văn hóa của mỗi dân tộc đã tạo nên những ẩn dụ ý niệm mùa xuân khác nhau. Việc nêu ra một số điểm giống nhau và khác biệt của ẩn dụ ý niệm mùa xuân trong hai ngôn ngữ đã giúp người Việt học

tiếng Anh và người bản ngữ tiếng Anh hiểu thêm về cách tư duy của con người thuộc hai cộng đồng văn hóa khác nhau. Từ đó, người dạy cần giúp người học nhận thức được sự có mặt của ẩn dụ ý niệm trong cuộc sống để có thể sử dụng tốt loại phương tiện phong cách này trong giao tiếp ngôn ngữ hàng ngày.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đỗ Hữu Châu, *Giáo Trình Việt Ngữ*, tập 2, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1962.
- [2] Kovecses, Z., *M taphor: A Practical Introduction*. New York: Oxford University Press, 2002.
- [3] Lakoff, G. and Johnson, M., *Metaphors We Live By*, Chicago: University of Chicago Press, 1980.
- [4] Nguyễn Lai, “Suy nghĩ về ẩn dụ khái niệm trong thể giới thi ca từ góc nhìn của ngôn ngữ học tri nhận”, *Ngôn ngữ số 10*, 2009, trang 1 – 10.
- [5] Nguyễn Thị Thanh Huyền, Ẩn dụ tri nhận “ Mô hình ẩn dụ tri nhận trên cứ liệu ca từ Trịnh Công Sơn, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Tp Hồ Chí Minh, 2009.
- [6] Phan Thế Hưng, “Ẩn dụ ý niệm”, *Ngôn ngữ*, số 07, 2007, trang 9 - 18.
- [7] Trần Văn Cơ, *Khảo luận ẩn dụ tri nhận*, NXB Lao động-Xã hội, 2009.
- [8] <http://books.google.com.vn/books?id=ffJQK6KEN3sC&printsec=frontcover&hl=vi#v=onepage&q&f=false> (20/10/2014)

(BBT nhận bài: 11/08/2014, phản biện xong: 04/12/2014)